

Số: 101 /QĐ-BKHĐT

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2013

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ	
VĂN BẢN ĐẾN	
Số đến: ... 819 ...	
Ngày: ... 23/01/2013 ...	
Chuyên: ... BĐ, Tm: qn ...	

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án **Đổi mới sáng tạo hướng tới người thu nhập thấp** do Ngân hàng thế giới tài trợ

KC- Vu KHC
- Quy PT KCN QG
để phối hợp

BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

28/1
13

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ TỔ CHỨC BỘ MÁY CỦA BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ;	
Căn cứ Nghị định số 116/2008/NĐ-CP ngày 14/11/2008 của Chính phủ về	
QUY PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA	
Căn cứ Nghị định số 131/2006/NĐ-CP ngày 09/11/2006 của Chính phủ	
Quyết định ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức;	
Số:	Căn cứ Quyết định số 48/2008/QĐ-TTg ngày 03/4/2008 của Thủ tướng
Ngày:	tháng
Chính phủ về Ban hành Hướng dẫn chung lập Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án	
sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức của nhóm 5 ngân hàng;	

Căn cứ Nghị định số 116/2008/NĐ-CP ngày 14/11/2008 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 131/2006/NĐ-CP ngày 09/11/2006 của Chính phủ quy chế quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức;

Căn cứ Quyết định số 48/2008/QĐ-TTg ngày 03/4/2008 của Thủ tướng Chính phủ về Ban hành Hướng dẫn chung lập Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức của nhóm 5 ngân hàng;

Căn cứ văn bản số 302/TTg-QHQT ngày 7/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt dự án “Đổi mới sáng tạo hướng tới người thu nhập thấp” vào danh mục dự án do Ngân hàng thế giới tài trợ giai đoạn 2012-2014;

Căn cứ Thông tư số 04/2007/TT-BKH ngày 30/7/2007 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện Quy chế quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Phát triển doanh nghiệp và Vụ trưởng Vụ Giám sát và Thẩm định đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

KC a. Thành (A)
thi tin đản các
thi viên trợ viên
để thực
hiện
25/1/2013

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi (FS) Dự án **Đổi mới sáng tạo hướng tới người thu nhập thấp** vay vốn của Ngân hàng Thế giới với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: **Đổi mới sáng tạo hướng tới người thu nhập thấp.**
- Tên tiếng Anh: **Vietnam Inclusive Innovation Project (VIIP).**
2. Tên nhà tài trợ: **Ngân hàng Thế giới (WB).**

3. Cơ quan chủ quản: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
4. Chủ dự án: Cục Phát triển doanh nghiệp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư
5. Địa điểm thực hiện dự án: Toàn quốc.
6. Thời gian thực hiện: 5 năm kể từ ngày phê duyệt, dự kiến từ năm 2013-2018.

7. Mục tiêu tổng quát và cụ thể:

7.1. Mục tiêu tổng quát của dự án: Tăng cường năng lực xây dựng và quản lý một chương trình có sự tham gia của các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong việc nghiên cứu đổi mới sáng tạo hướng tới lợi ích của nhóm người nghèo, người thu nhập thấp.

7.2. Mục tiêu cụ thể của dự án:

Dự án sử dụng vốn vay ưu đãi có hoàn lại của WB để hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đổi mới công nghệ nhằm tạo ra sản phẩm, dịch vụ phục vụ lợi ích của cộng đồng, hướng đến nhóm người nghèo, người thu nhập thấp trong xã hội thông qua: (i) Hỗ trợ chuyển giao, thương mại hóa kết quả nghiên cứu và công nghệ mới; (ii) Áp dụng, nâng cấp và phát triển công nghệ mới; (iii) Tăng cường năng lực đổi mới và công nghệ qua đó hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

8. Nội dung chủ yếu và tổ chức thực hiện các hợp phần:

Cục Phát triển doanh nghiệp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư là Chủ dự án, chịu trách nhiệm quản lý, điều phối tổng thể Dự án.

8.1. Hợp phần 1 - Phát triển các công nghệ đổi mới

Hợp phần 1, có chi phí thực hiện 12 triệu USD, nhằm hỗ trợ các viện, cơ sở nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp thực hiện các hoạt động nghiên cứu và phát triển, nâng cấp và ứng dụng các kết quả nghiên cứu và công nghệ sẵn có để phát triển các sản phẩm thử nghiệm.

Hợp phần này do Quỹ Phát triển khoa học và Công nghệ quốc gia thực hiện trên cơ sở chỉ đạo, quản lý và giám sát của Bộ Khoa học Công nghệ.

8.2. Hợp phần 2: Mở rộng và thương mại hóa các công nghệ đổi mới

Hợp phần này có chi phí thực hiện 33 triệu USD nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp tiếp nhận, ứng dụng các công nghệ và ý tưởng đổi mới để tạo ra các sản phẩm phục vụ xã hội (chú trọng người thu nhập thấp). Hợp phần này được chia thành 2 khoản: 25 triệu USD vốn IDA để cho doanh nghiệp nhỏ và vừa vay lại thông qua tổ chức tín dụng tham gia kết hợp với 8 triệu USD cấp phát (tài trợ

không hoàn lại) cho doanh nghiệp có dự án đổi mới. Các doanh nghiệp đủ điều kiện sẽ được vay vốn tối đa bằng 50% tổng vốn đầu tư từ nguồn vốn vay kết hợp nhận tài trợ từ 20-40% từ nguồn vốn cấp phát để thực hiện dự án đầu tư.

Quỹ Phát triển khoa học và Công nghệ quốc gia là cơ quan thực hiện khoản cấp phát 8 triệu USD dưới sự quản lý và giám sát của Bộ Khoa học Công nghệ. Tổ chức tín dụng tham gia là cơ quan thực hiện đối với khoản vay 25 triệu USD trên cơ sở các điều khoản quy định tại Thỏa thuận cho vay lại ký với Bộ Tài chính theo Nghị định số 78/2010/NĐ-CP về cho vay lại nguồn vốn vay nước ngoài của Chính phủ. Danh sách tổ chức tín dụng tham gia sẽ được xác định sau khi thống nhất giữa Ngân hàng Thế giới và Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Các thỏa thuận thực hiện cụ thể sẽ được cơ quan chủ dự án thống nhất bằng văn bản với các cơ quan thực hiện liên quan trong quá trình triển khai thực hiện dự án.

8.3. Hợp phần 3: Chuyển giao kiến thức và tăng cường năng lực

Hợp phần này có chi phí thực hiện 7 triệu USD nhằm hỗ trợ tăng cường năng lực cho các cơ quan tham gia thực hiện đổi mới bao gồm một số viện nghiên cứu. Hợp phần 3 do Cục Phát triển doanh nghiệp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư quản lý và thực hiện.

8.4. Hợp phần 4: Quản lý giám sát và thực hiện dự án:

Hợp phần này có chi phí thực hiện 3 triệu USD nhằm thực hiện điều phối, đánh giá, giám sát và quản lý dự án, bao gồm cả các hoạt động lập báo cáo và kiểm toán dự án. Cục Phát triển doanh nghiệp là cơ quan quản lý và thực hiện hợp phần này.

9. Tổng vốn dự án:

a. Vốn ODA: 55 triệu USD, được phân bổ như sau:

- Hợp phần 1: 12 triệu USD;
- Hợp phần 2: 33 triệu USD;
- Hợp phần 3: 7 triệu USD;
- Hợp phần 4: 3 triệu USD;

b. Vốn đối ứng: 0,625 triệu USD thực hiện các công việc tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tương đương 12,5 tỷ đồng (tỷ giá tạm tính 1 USD = 20.000 đồng), trong đó:

- Đóng góp bằng hiện vật: 0,49 triệu USD, tương đương 9,8 tỷ đồng.

- Tiền mặt: 0,135 triệu USD, tương đương 2,7 tỷ đồng.

Vốn đối ứng bằng tiền và hiện vật của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sẽ được vốn ngân sách Trung ương cấp phát nằm trong dự toán chi hàng năm.

Vốn đối ứng của các cơ quan thực hiện liên quan được xác định trong quá trình triển khai dự án và được bố trí trong kinh phí hàng năm của cơ quan thực hiện liên quan.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan, tổ chức liên quan tham gia thực hiện dự án chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ngân hàng Thế giới;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: TC; KH-CN; NN&PTNT; TTTT; Y tế;
- Ngân hàng Nhà nước VN;
- Các Vụ: KTĐN, GSTĐĐT;
- Cục PTDN (5 bản);
- Lưu VT.

M₁₆

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Văn Trung